

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỂU CẦN
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 16 - 11 -2021
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỂU CẦN, TỈNH TRÀ VINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Long

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trang Thị Cẩm Nhuận

Ông Nguyễn Văn Bé

Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Thị Nhi - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

Ngày 16 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân thụ lý số: 06/2021/TLST- HNGĐ, ngày 13 tháng 10 năm 2021, về tranh chấp ly hôn, nuôi con; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2021/QĐXXST-HNGĐ, ngày 28 tháng 10 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Mộng L, sinh năm 1988 (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp Ô, xã T, huyện T, tỉnh T

Tạm trú: Ấp T, xã H, huyện T, tỉnh T.

Bị đơn: Anh Trần Vũ K, sinh năm 1981 (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp Ô, xã T, huyện T, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 12/7/2021, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Lê Thị Mộng L trình bày: Vào ngày 22/01/2007, chị xác lập quan hệ vợ chồng với anh Trần Vũ K và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh. Trong quá trình chung sống có 02 con chung tên Trần Hòa H, sinh ngày 29/10/2007 và Trần Tấn L, sinh ngày 23/10/2011, hiện 02 con chung đang sống chung với chị L.

Tài sản chung, nợ chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nguyên nhân mâu thuẫn: do chồng hay ăn nhậu, không lo lắng cho gia đình, hay cãi cả, chị có khuyên nhiều lần nhưng anh K không thay đổi và anh chị sống ly thân từ tháng 02/2021 cho đến nay.

Nay, chị Lê Thị Mộng L yêu cầu:

Về hôn nhân: Xin được ly hôn với anh Trần Vũ K.

Về con chung: Yêu cầu được nuôi con chung tên Trần Hòa H và Trần Tấn L, không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn: Tại bản tự khai ngày 28/10/2021, anh Trần Vũ K trình bày như sau: Thống nhất như đơn khởi kiện của Lê Thị Mộng L ngày 12/7/2021 về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung, nhưng anh K không đồng ý ly hôn với chị L, anh tha thiết yêu cầu được đoàn tụ với chị L vì anh còn thương vợ và hứa sửa đổi những gì mà chị L trình bày tại đơn khởi kiện.

Tại bản tự khai ngày 28/10/2021, cháu Trần Hòa H trình bày: Cháu không muốn cha và mẹ ly hôn, nếu cha mẹ ly hôn thì cháu có nguyện vọng sống chung với mẹ, riêng cháu Trần Tấn L không chịu viết bản tự khai vì không muốn cha mẹ ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Do anh Trần Vũ K và chị Lê Thị Mộng L có mặt, nên tòa án tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[2] Về hôn nhân: Chị Lê Thị Mộng L xác lập quan hệ hôn nhân trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tập Ngãi, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh theo đúng quy định của Luật hôn nhân và gia đình; nên hôn nhân của anh, chị là hợp pháp. Sau kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc và có với nhau có 02 con chung là thể hiện một gia đình hạnh phúc. Tuy nhiên, anh chị có mâu thuẫn là do anh K có uống rượu với bạn bè, hai bên có lời qua tiếng lại với nhau, do nóng giận, nên anh K có lời nói xúc phạm chị L, nhưng anh K đã nhận ra lỗi lầm và có thiện chí sửa chữa để vợ chồng được đoàn tụ. Tại bản tự khai ngày 28/10/2021 và tại Tòa hôm nay, anh K không đồng ý ly hôn với chị L và tha thiết xin Tòa cho vợ chồng anh, chị được đoàn tụ để lo dạy con chung.

Xét thấy tình nghĩa vợ chồng của anh K và chị L tuy có mâu thuẫn, nhưng chưa đến mức trầm trọng; anh K vẫn còn thương vợ và có thiện chí sửa đổi để vợ chồng, các con được đoàn tụ trong một mái ấm gia đình, anh không muốn vợ chồng ly hôn, các con thiếu tình thương của cha và mẹ. Các con anh chị cũng mong muốn cha mẹ đoàn tụ. Từ đó, Hội đồng xét xử xét thấy chị L và anh K vẫn còn cơ hội hàn gắn với nhau, nên không chấp nhận đơn xin ly hôn của chị L đối với anh K.

[3] Do Tòa không chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Lê Thị Mộng L, nên các yêu cầu khác như về con chung, tài sản chung nợ chung không đặt ra giải quyết.

[4] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28; Điều 35, 39, 147, 227, 273, 280 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bác đơn xin ly hôn của chị Lê Thị Mộng L.

Về con chung, tài sản chung không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Chị Lê Thị Mộng L phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0002665, ngày 13/10/2021 của Cục thi hành án dân sự huyện Tiểu Cần, nên chị L không phải nộp nữa.

Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn đều có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tiểu Cần ;
- Chi cục THADS huyện Tiểu Cần;
- Những người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Long

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trang Thị Cẩm Nhuận – Nguyễn Văn Bé

Phạm Văn Long

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Quân-Trang Thị Cẩm Nhuận

Phạm Văn Long

